

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU  
SINH HOẠT CHI BỘ**  
(Lưu hành nội bộ)

**Số 04 - 2024**

# MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 04 - 2024)

	Trang
<b>Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh</b>	3
1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Văn hóa”	
2. Tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa	
<b>Tin sản xuất kinh doanh</b>	10
Tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2024	
<b>Trao đổi nghiệp vụ</b>	12
1. Quy trình và thủ tục kết nạp đảng viên ( <i>tiếp theo</i> )	
2. Quy định xử lý đảng viên vi phạm quy định quản lý, sử dụng đất đai, nhà ở	
<b>Tin trong nước</b>	20
1. Thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp	
2. Một số nhiệm vụ trọng tâm của các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp Nhà nước	
<b>Tin đối ngoại và tình hình thế giới</b>	22
1. Hội nghị cấp cao đặc biệt kỷ niệm 50 năm quan hệ ASEAN - Australia	
2. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý	
<b>Văn bản mới</b>	25
Nghị định 12/2024/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai	
<b>Trao đổi kiến thức</b>	28
10 xu hướng công nghệ thay đổi ngành xây dựng	

## HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



**ĐOÀN KẾT  
KỶ LUẬT  
CẦN KIỂM  
SÁNG TẠO**

### Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Văn hóa ”

*“Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị?”<sup>1</sup>.*

*“Trình độ văn hóa của nhân dân nâng cao sẽ giúp chúng ta đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển dân chủ. Nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân cũng là một việc cần thiết để xây dựng nước ta thành một nước hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”<sup>2</sup>.*

*“Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc. Chúng ta phải giữ gìn nó, quý trọng nó, làm cho nó phổ biến ngày càng rộng khắp”<sup>3</sup>.*

### Tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 7, tr.246

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 10, tr.458 - 459

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, 2011, tập 3, tr.465

***Những luận điểm về văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự sáng tạo, khoa học; kết tinh những giá trị văn hóa Đông - Tây, truyền thống và hiện đại, dân tộc và nhân loại; là nhân cách, bản lĩnh văn hóa của một nhà văn hóa kiệt xuất; là sự vận dụng sáng tạo lý luận về văn hóa của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam; giữ vai trò định hướng việc xây dựng, phát triển, nâng cao tâm vóc nền văn hóa Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong tư tưởng của Người về văn hóa và con người Việt Nam có ba vấn đề cơ bản đó là:***

*Thứ nhất, đặc trưng của văn hóa, con người Việt Nam là nền văn hóa thấm đẫm tính dân tộc, hiện đại và nhân văn.*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa có gốc rễ, cội nguồn từ truyền thống văn hóa dân tộc, thể hiện tâm hồn, cốt cách, bản sắc của con người Việt Nam. Nền văn hóa ấy kế thừa truyền thống văn hóa của dân tộc ta trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước. Đó là truyền thống yêu nước thương nòi, tinh thần đoàn kết, cố kết cộng đồng; tinh thần nhân ái khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lý; đức tính cần cù sáng tạo trong lao động sản xuất; tinh thần dũng cảm, kiên cường bất khuất, mưu trí, gan dạ trong chống giặc ngoại xâm của con người Việt Nam.

*Thứ hai, vị trí, vai trò của văn hóa trong mối quan hệ với các lĩnh vực khác.*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa đứng ngang hàng với các lĩnh vực hoạt động khác của xã hội: “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa”<sup>4</sup>. Quan trọng hơn nữa, Người đã chỉ ra mối quan hệ chặt chẽ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác. Văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong kinh tế và chính trị và ngược lại kinh tế, chính trị cũng nằm trong văn

---

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, Nxb CTQG - ST, H.2000, tr.60.

hóa. Đời sống xã hội được xây dựng, kết cấu đan cài từ bốn lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; trong đó văn hóa là nền tảng tinh thần của đời sống xã hội, là lĩnh vực thuộc về kiến trúc thượng tầng của xã hội. Từ đó, một trong những vấn đề cơ bản, hệ trọng đặt ra là phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lĩnh vực văn hóa với chính trị, kinh tế, xã hội.

Trong mối quan hệ với chính trị, xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị và ở trong chính trị; chỉ khi chính trị, xã hội được giải phóng thì văn hóa mới được giải phóng; chính trị mở đường cho văn hóa phát triển, để văn hóa phát triển tự do, phải làm cách mạng chính trị trước. “Xã hội thế nào, văn nghệ thế ấy... dưới chế độ thực dân và phong kiến, nhân dân ta bị nô lệ, thì văn nghệ cũng bị nô lệ, bị tòi tàn, không thể phát triển được”<sup>5</sup>. Văn hóa phải tham gia vào nhiệm vụ chính trị, tức là tham gia vào các hoạt động cách mạng, tham gia kháng chiến và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Văn hóa tham gia kháng chiến tức là văn hóa không đứng ngoài mà ở trong cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc và cuộc kháng chiến trở thành cuộc kháng chiến có văn hóa.

*Thứ ba, văn hóa, con người là động lực, là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng.*

Quan điểm nổi bật của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa là: Người đã khẳng định văn hóa là động lực, là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng. Người yêu cầu văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi; đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự do, tự cường, tự chủ của con người Việt Nam. Văn hóa tạo thành sức mạnh vật chất, tinh thần thắng ngoại xâm theo tinh thần lấy văn minh thắng bạo tàn. Nếu kinh tế nâng cao đời sống vật chất, thì văn hóa có tác dụng nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Theo quan điểm đó, với tư cách là hệ giá trị định hướng điều chỉnh nhận thức tư duy, hành vi của mỗi cá nhân,

---

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh, Văn hóa nghệ thuật là một mặt trận, Nxb Văn học, H.1981, tr.516.

cả cộng đồng và xã hội, văn hóa có sức mạnh to lớn: nuôi dưỡng tư tưởng đạo đức và nhân cách con người. Vì thế, văn hóa, con người luôn là động lực, là mục tiêu của sự nghiệp cách mạng.

### **Vận dụng tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa vào xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam hiện đại**

*Một là, phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa.*

Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo. Xây dựng đồng bộ môi trường văn hóa, trong đó chú trọng vai trò của gia đình, cộng đồng. Phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa; cần chú ý đầy đủ đến yếu tố văn hóa và con người trong phát triển. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam hiện đại là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo. Tại Đại hội XIII, với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, lần đầu tiên Đảng ta nêu yêu cầu: “Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam”<sup>6</sup>.

Truyền thống văn hóa của dân tộc không những phải được giữ gìn mà còn phải được phát huy cao độ trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa, xây dựng con người hiện đại, con người mới xã hội chủ nghĩa. Coi trọng công tác giáo dục truyền thống lịch sử dân tộc cho mọi thế hệ con người Việt Nam. Quyết tâm thực hiện yêu cầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải phát huy hết cốt cách dân tộc, lấy tinh thần dân tộc để cổ vũ toàn dân, giáo dục các thế hệ, từng bước hoàn thiện nhân cách con người cho thế hệ tương lai. Đồng thời, phải phê phán mọi biểu hiện tôn sùng văn hóa ngoại lai; giao lưu, tiếp biến chứ

---

<sup>6</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. CTQG - ST, H. 2021, tr.143, tr.116.

không tiếp nhận thụ động nhằm đạt mục tiêu xây dựng con người Việt Nam hiện đại theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: “Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững”<sup>7</sup>.

Trong điều kiện hiện nay, để thực hiện xây dựng văn hóa, con người Việt Nam hiện đại càng phải vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại. Giữ gìn và phát huy vốn văn hóa quý báu của dân tộc, kế thừa những truyền thống tốt đẹp, đồng thời vận động Nhân dân xóa bỏ các tập tục lạc hậu. Bên cạnh đó, cần có biện pháp hạn chế việc du nhập văn hóa một cách quá đà, thiếu chọn lọc dẫn đến tình trạng “sùng ngoại” không còn thiết tha với văn hóa truyền thống trong nước. Với quan điểm dân tộc và hiện đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Để phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa thì văn hóa phải xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về hình thức; con đường đúng đắn duy nhất là xây dựng một nền văn hóa nghệ thuật xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về hình thức.

Xây dựng và phát triển văn hóa để hoàn thiện nhân cách con người phải làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống, mọi quan hệ xã hội của con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rõ chủ kiến ấy của mình, văn hóa không ở bên ngoài mà ở trong kinh tế và chính trị. Văn hóa soi đường cho quốc dân đi. Phải đem văn hóa mà chữa thói phù hoa, xa xỉ, quan liêu, lãng phí, tham ô, tham nhũng. Cũng phải dùng thực hành văn hóa mà xây dựng đời sống mới, phát huy dân chủ và quyền làm chủ của Nhân dân. Trong kháng chiến cũng như trong kiến quốc, luôn luôn cần đến nhân tài và phải có chính sách để bồi dưỡng, phát huy, phát triển nhân tài, biết quý trọng, tin cậy hiền tài.

---

<sup>7</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. CTQG - ST, H. 2021, tr.143, tr.116.

Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là một nền văn hóa “mở”, thể hiện ở chỗ một mặt luôn kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống dân tộc, mặt khác tự làm giàu bằng việc tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, làm cho nền văn hóa Việt Nam vừa mang những đặc trưng phản ánh cốt cách, bản sắc và truyền thống văn hóa dân tộc, vừa bắt nhịp được với hơi thở của cuộc sống hiện đại, phù hợp với trình độ khoa học và trình độ văn minh mà nhân loại đã đạt được. Nền văn hóa đó phải vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người Việt Nam, phải nhằm để phát triển văn hóa Việt Nam.

*Hai là, phát triển văn hóa gắn với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; là một bộ phận của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.*

Trong tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong kinh tế và chính trị. Một mặt, văn hóa chịu sự chi phối của kinh tế và chính trị nhưng mặt khác, văn hóa có tác động trở lại to lớn đến kinh tế và chính trị. Chính vì thế, mỗi bước phát triển kinh tế - xã hội; mỗi bước của quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là một bước để củng cố, giữ gìn, phát huy và phát triển văn hóa, con người Việt Nam hiện đại, phù hợp với xu thế chung của thời đại.

Mặt khác, văn hóa là một bộ phận của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, nên cần xác định rõ “Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế; phát triển công nghiệp hóa văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa”<sup>8</sup>. Những nhiệm vụ này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với việc phát huy nguồn lực văn hóa trong sự nghiệp xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

---

<sup>8</sup>Đảng Cộng sản Việt Nam, Tài liệu Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nxb Văn phòng Trung ương, H. 2021.



*Ba là, làm cho văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam hiện đại vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.*

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, có sự giao lưu, tiếp biến văn hóa sâu rộng hiện nay, việc quan tâm chú trọng phát triển nguồn lực văn hóa, con người, phát huy tối đa tiềm năng “sức mạnh mềm” của đất nước là một trong những động lực quan trọng để thúc đẩy xã hội phát triển bền vững, đồng thời nâng cao hình ảnh, vị thế của Việt Nam, lan tỏa các giá trị văn hóa, con người Việt Nam trên trường quốc tế. Do đó, cần tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: “Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”<sup>9</sup> là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.



**TIN SẢN XUẤT KINH DOANH**

<sup>9</sup>Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII, tập II, Nxb CTQG-ST, H.2021.

## Tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2024

**Toàn Tổng công ty (hợp cộng): Sản lượng:** 2.108 tỷ đồng, bằng 109,6% so với cùng kỳ. **Doanh thu:** 2.043,4 tỷ đồng, bằng 110,2% so với cùng kỳ. **Thu nhập bình quân:** 10,03 triệu đồng/ người, bằng 110,9% so với cùng kỳ.

**Công ty mẹ: Sản lượng:** Đoàn tàu Km đạt 4,6 triệu ĐTKm, bằng 105,9% so với cùng kỳ. Tấn Km tổng trọng đạt 2.860,8 triệu TKM, bằng 106,6% so với cùng kỳ. **Doanh thu:** 642 tỷ đồng, bằng 108,1% so với cùng kỳ.

**Về tàu đi đến đúng giờ: Tàu khách Thống nhất:** Đi đúng giờ: 99,5% (+2% so với cùng kỳ); Đến đúng giờ: 95,2% (+16,6% so với cùng kỳ). **Tàu khách khu đoạn:** Đi đúng giờ: 98,7% (+2,1% so với cùng kỳ); Đến đúng giờ: 95,5% (+9,4% so với cùng kỳ).

### Các Công ty cổ phần chi phối:

**Khối Vận tải** (trực tiếp từ hoạt động vận tải và gồm cả RATRACO): **Sản lượng:** TKM tính đổi đạt 1.615,3 triệu TKM bằng 109,3% so với cùng kỳ. **Doanh thu:** 1.207,3 tỷ đồng bằng 111,6% so với cùng kỳ.

**Khối Quản lý, bảo trì KCHT: Sản lượng:** 795,0 tỷ đồng bằng 108,1% so với cùng kỳ. **Doanh thu:** 729,1 tỷ đồng bằng 108,7% so với cùng kỳ.

**Khối công nghiệp, cơ khí: Sản lượng:** 22,6 tỷ đồng bằng 91,3% so với cùng kỳ. **Doanh thu:** 22,9 tỷ đồng bằng 116,1% so với cùng kỳ.

**Tình hình ATGTĐS:** Số vụ tai nạn: 44 vụ, giảm 08 vụ (-15,4%). Trong đó: Chủ quan 0 vụ, giảm 02 vụ (-100%). Khách quan 44 vụ, giảm 06 vụ (-12%). Làm chết 21 người, giảm 01 người (-4,5%). Bị thương 24 người, giảm 06 người (-20%).

- Sự cố chạy tàu 142 vụ, tăng 20 vụ (+16,4%). Trong đó: Khách quan 68 vụ, tăng 17 vụ (+32,1%). Chủ quan 72 vụ, tăng 03 vụ (+4,3%).

## **Nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2024**

**1.1.** Tập trung triển khai kế hoạch SXKD năm 2024 của Tổng công ty trên các mặt sản xuất sát với thực tiễn mục tiêu của Công ty Mẹ - Tổng công ty ĐSVN, phân kỳ phù hợp từng thời điểm, quyết tâm hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu được Ủy ban QLVNN giao.

**1.2.** Tập trung mọi nguồn lực chuẩn bị tốt nhất cho vận tải phục vụ chạy tàu kỳ nghỉ Lễ giỗ Tổ 10/3 âm lịch, 30/4, 1/5 và đợt vận tải tàu Hè 2024. Nghiên cứu, xây dựng phương án thu hút tăng vận tải hàng hoá, vận tải LVQT bằng đường sắt, phát triển các sản phẩm mới vận tải hành khách, vận tải du lịch văn hoá vùng miền... Xây dựng và triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ trong công tác vận tải hành khách và hàng hoá.

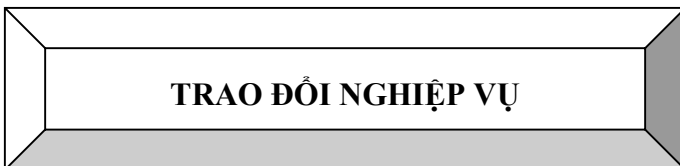
**1.3.** Tiếp tục thực hiện các giải pháp để kiểm chế và giảm dần tai nạn GTĐS, phấn đấu giảm so với năm 2023 từ 5% ở cả 3 tiêu chí: số vụ tai nạn, số người bị chết và số người bị thương. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo ATCT.

**1.4.** Chủ động, tích cực giải trình với cấp thẩm quyền giải quyết những khó khăn vướng mắc do chính sách liên quan đến hoạt động đường sắt; Đẩy nhanh tiến độ công việc thực hiện hợp nhất 2 công ty cổ phần VTĐS.

**1.5.** Phối hợp với các Bộ ngành liên quan và các chủ đầu tư để triển khai thực hiện các gói thầu của dự án đầu tư kết cấu hạ tầng sử dụng nguồn vốn trung hạn 2021-2025 thực hiện năm 2024.

**1.6.** Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động SXKD và quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty.

**1.7.** Tập trung bám sát, chủ động tham mưu với các cấp có thẩm quyền góp phần phân đấu hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam trình Quốc hội thông qua, phê duyệt chủ trương đầu tư trước năm 2025, nhằm cụ thể hóa việc thực hiện thắng lợi Kết luận số 49-KL/TW.



## **Quy trình và thủ tục kết nạp đảng viên** (Tiếp theo kỳ trước)

**BBT:** Thời gian vừa qua, khi thẩm định các hồ sơ, thủ tục kết nạp đảng viên (kể cả kết nạp lại) và chuyển đảng viên dự bị thành chính thức, chúng tôi thấy rằng còn nhiều cơ sở đảng làm sai hoặc làm chưa đúng, chưa đủ các thủ tục theo qui định, hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đảng phải yêu cầu làm lại. Từ số 11-2023, tại mục “Trao đổi nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng” chúng tôi xin đăng tải toàn bộ qui trình, thủ tục, hồ sơ liên quan đến công tác kết nạp đảng viên (trong nhiều kỳ). Đề nghị các cơ sở đảng tập hợp lại để thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương.

**Hỏi:** Quy trình và thủ tục kết nạp đảng viên được thực hiện như thế nào?

**Trả lời:** Quy trình và thủ tục xem xét kết nạp đảng viên được thực hiện theo các bước như sau (bước 15, 16, 17, 18, 19):

**15.** Thời gian xét làm thủ tục kết nạp người vào Đảng: Kể từ khi chi bộ có nghị quyết đề nghị kết nạp, cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định và thông báo kết quả cho chi bộ, không được chậm quá 60 ngày làm việc; các tài liệu trong hồ sơ kết nạp đảng phải đảm bảo theo đúng trình tự thời gian,

tránh tình trạng người vào Đảng viết đơn sau khai lý lịch hoặc thậm chí sau khi làm các thủ tục khác.

**16.** Việc xem xét, kết nạp đảng viên đối với người vào Đảng khi thay đổi đơn vị công tác hoặc nơi cư trú: Thực hiện theo điểm 3.9 Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021.

16.1. Người vào Đảng đang trong thời gian được tổ chức đảng xem xét, kết nạp mà chuyển sang đơn vị công tác hoặc nơi cư trú mới.

Cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi làm giấy chứng nhận người đó đang được tổ chức đảng giúp đỡ, xem xét kết nạp; cấp ủy cơ sở nơi đến giao cho chi bộ tiếp tục phân công đảng viên chính thức (không lệ thuộc vào thời gian đảng viên chính thức cùng công tác với người vào Đảng) theo dõi, giúp đỡ.

16.2. Người vào Đảng chưa có quyết định kết nạp

Người vào Đảng đã được chi bộ, đảng ủy cơ sở xét, ra nghị quyết đề nghị kết nạp đảng nhưng chưa gửi hồ sơ kết nạp lên cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên (đảng ủy được ủy quyền, ban thường vụ đảng ủy được giao quyền, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương) thì cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi làm công văn gửi kèm hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi chuyển đến. Cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi chuyển đến chỉ đạo cấp ủy trực thuộc phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ và xem xét đề kết nạp.

Người vào Đảng đã được cấp ủy cơ sở gửi nghị quyết và hồ sơ kết nạp đảng viên lên cấp có thẩm quyền, nhưng chưa có quyết định kết nạp mà chuyển đơn vị công tác, học tập hoặc chuyển đến nơi cư trú mới thì trong thời hạn 15 ngày làm việc cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên làm công văn gửi kèm theo hồ sơ đề nghị kết nạp đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đến xem xét nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị

kết nạp, ban hành quyết định kết nạp; nếu quá thời hạn trên mà không ban hành quyết định kết nạp thì cấp ủy phải báo cáo cấp ủy cấp trên.

16.3. Người vào Đảng đã được cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, ban hành quyết định kết nạp

- Người vào Đảng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên (trong cùng đảng bộ cấp huyện và tương đương) thì cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, xem xét và thông báo đến cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi, đồng thời chuyển quyết định kết nạp đến cấp ủy cơ sở nơi người vào Đảng chuyển đến để tổ chức lễ kết nạp.

- Người vào Đảng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới ngoài phạm vi lãnh đạo của cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên.

+ Trường hợp cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, nơi chuyển đi ban hành quyết định kết nạp người vào Đảng trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày người được vào Đảng có quyết định chuyển đến đơn vị hoặc nơi cư trú mới thì cấp ủy nơi chuyển đi gửi công văn kèm theo quyết định và hồ sơ kết nạp đến cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nơi người vào Đảng chuyển đến để chỉ đạo chi bộ tổ chức kết nạp đảng viên. Không tổ chức kết nạp ở nơi đã chuyển đi.

+ Trường hợp cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên, đã ban hành quyết định kết nạp sau 30 ngày làm việc, kể từ ngày người vào Đảng có quyết định chuyển đến đơn vị hoặc nơi cư trú mới thì cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi chuyển đi hủy quyết định kết nạp của mình và làm công văn gửi kèm theo hồ sơ đề nghị kết nạp đến cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi chuyển đến để xem xét, quyết định kết nạp.

Đối với các trường hợp nêu trên, cấp ủy cơ sở nơi chuyển đến kiểm tra hồ sơ, thủ tục trước khi tổ chức kết nạp; nếu chưa bảo đảm nguyên tắc, thủ tục thì đề nghị cấp ủy có thẩm quyền kết nạp đảng viên nơi ban hành quyết định

kết nạp xem xét lại. Thời gian xem xét lại không quá 60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy nơi người vào Đảng chuyển đến.

**17.** Thời hạn sử dụng văn bản trong hồ sơ xét kết nạp người vào Đảng:

17.1. Quá 12 tháng, kể từ khi lập hồ sơ đề nghị xét kết nạp người vào Đảng (tính theo ngày quần chúng khai trong lý lịch của người vào Đảng - Mẫu 2-KNĐ) mà chi bộ chưa xem xét thì phải làm lại các tài liệu sau: Giấy giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ; Nghị quyết giới thiệu đoàn viên của BCH Đoàn thanh niên cơ sở hoặc Ban Chấp hành công đoàn cơ sở; bản thẩm tra bổ sung lý lịch của người vào Đảng nếu có thay đổi so với thời điểm thẩm tra lần trước; ý kiến nhận xét bổ sung của đoàn thể nơi công tác và chi ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng.

17.2. Quá 60 tháng (5 năm) đối với giấy chứng nhận đã học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp, thì chi bộ phải giới thiệu người vào Đảng học lại để được cấp giấy chứng nhận mới trước khi xem xét, kết nạp.

**18.** Thẩm quyền xét kết nạp đảng viên trong một số trường hợp cụ thể:

18.1. Người đang học tập trung ở cơ sở đào tạo từ 12 tháng trở lên thì do tổ chức đảng ở cơ sở đào tạo xem xét, kết nạp. Người đang công tác biệt phái từ 12 tháng trở lên, do tổ chức đảng nơi công tác biệt phái xem xét, kết nạp.

18.2. Người đã tốt nghiệp ra trường về địa phương chờ việc thì tổ chức đảng ở địa phương xem xét, kết nạp.

18.3. Người đang làm hợp đồng tại các cơ quan doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp:

- Nếu làm hợp đồng dưới 12 tháng (có thời hạn) thì tổ chức đảng nơi cư trú xem xét kết nạp; trước khi làm thủ tục xem xét kết nạp thì phải có nhận xét của cơ quan nơi người đó làm việc.

- Nếu làm hợp đồng từ 12 tháng trở lên thì tổ chức đảng của cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp nơi người đó làm việc xem xét kết nạp.

**19.** Tổ chức lễ kết nạp đảng viên: Theo điểm 3.8, Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021.

19.1. Lễ kết nạp đảng viên phải được tổ chức trang nghiêm; tiến hành kết nạp từng người một (nếu kết nạp từ hai người trở lên trong cùng một buổi lễ).

19.2. Trang trí lễ kết nạp (nhìn từ dưới lên): Trên cùng là khẩu hiệu “Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm”; cờ Đảng, cờ Tổ quốc, tượng hoặc ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh (bên trái), ảnh Mác - Lênin (bên phải), tiêu đề: “Lễ kết nạp đảng viên”.

19.3. Chương trình buổi lễ kết nạp

- Chào cờ (hát Quốc ca, Quốc tế ca).
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Bí thư chi bộ hoặc đại diện chi ủy đọc quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền.
- Đảng viên mới đọc lời tuyên thệ.
- Đại diện chi ủy nói rõ nhiệm vụ, quyền hạn của đảng viên, nhiệm vụ của chi bộ và phân công đảng viên chính thức giúp đỡ đảng viên dự bị.
- Đại diện cấp ủy cấp trên phát biểu ý kiến (nếu có).
- Bế mạc (hát Quốc ca, Quốc tế ca). *(Còn nữa)*

## **Quy định xử lý đảng viên vi phạm quy định quản lý, sử dụng đất đai, nhà ở**

**Hỏi:** Đối với đảng viên vi phạm quy định quản lý, sử dụng đất đai, nhà ở bị xử lý như thế nào?

**Trả lời:** Điều 42 Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nêu rõ:



### **III. Đối với đảng viên, vi phạm quy định quản lý, sử dụng đất đai, nhà ở bị xử lý như thế nào?**

#### ***1. Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:***

a) Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định quản lý và sử dụng nhà ở; vi phạm quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng công trình và quản lý nhà ở.

b) Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đủ nghĩa vụ tài chính, thủ tục, quy định, quyết định của Nhà nước về chuyển quyền sử dụng đất, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

c) Thiếu trách nhiệm trong chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở; trong quản lý để xảy ra vi phạm pháp luật về đất đai hoặc có hành vi gây thiệt hại đến tài nguyên đất đai, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

#### ***2. Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):***

a) Làm trái quy định của pháp luật trong giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, thay đổi mục đích và quyền sử dụng đất; thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xác định nghĩa vụ tài chính về đất, quản lý hồ sơ địa chính, ra quyết định hành chính trong quản lý đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

b) Cản trở, chống lại hoặc kích động, xúi giục, ép buộc người khác chống lại quyết định đúng pháp luật của cơ quan, cấp có thẩm quyền về thu hồi đất, giao đất, thực hiện các dự án quốc gia và về giải phóng mặt bằng.

c) Vi phạm pháp luật về đất đai gây thiệt hại cho Nhà nước, tổ chức, cá nhân, phải bồi thường mà không bồi thường theo quy định.

d) Có trách nhiệm nhưng không phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh hành vi vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất thuộc phạm vi theo dõi hoặc phụ trách.

đ) Làm trái quy định trong việc quản lý nhà, trụ sở làm việc của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội, nghề nghiệp, doanh trại đơn vị quân đội, công an hoặc trong sở hữu, xây dựng, sử dụng, sửa chữa nhà ở của tổ chức được giao quản lý.

e) Lấn chiếm đất công để trục lợi.

g) Thông đồng bên mua hoặc bên bán để kê khai giá chuyển nhượng bất động sản, quyền sử dụng đất nhằm trốn thuế, giảm thuế gây thất thoát thu ngân sách nhà nước.

**3. Trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:**

a) Chuyển mục đích sử dụng đất trái phép, hủy hoại đất.

b) Giả mạo, gian lận giấy tờ, làm sai lệch hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở.

c) Quyết định giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất trái quy định của pháp luật.

d) Vì lợi ích cục bộ mà ban hành văn bản hoặc chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc cưỡng chế, thu hồi đất trái pháp luật.

**Điểm 1 Mục III Hướng dẫn 05-HD/UBKTTW** ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, hướng dẫn thêm như sau:

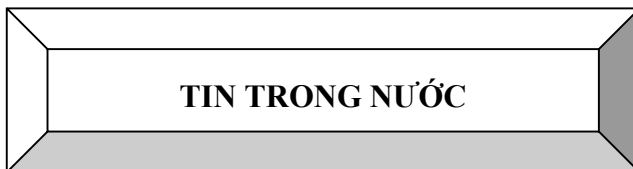
Đảng viên giữ chức vụ bị kỷ luật theo quy định tại Khoản 2 các Điều nêu trên thì xem xét kỷ luật cách chức đối với vi phạm:

- Đã bị kỷ luật mà tái phạm.

- Vi phạm trong phạm vi, lĩnh vực chuyên môn được giao; biết sai mà vẫn thực hiện hành vi vi phạm hoặc để xảy ra vi phạm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị mình lãnh đạo, quản lý nhưng không có biện pháp ngăn chặn kịp thời, gây hậu quả nghiêm trọng.

- Đã được tổ chức đảng cấp trên chấn chỉnh, nhắc nhở, yêu cầu khắc phục, rút kinh nghiệm nhưng vẫn để vi phạm tiếp diễn.

Kỷ luật cách chức một, một số hoặc tất cả các chức vụ trong Đảng thì căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của vi phạm để xem xét, quyết định.



## **Thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp**

Ngày 31/01/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 135/QĐ-TTg, về Kế hoạch triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII, Kết luận số 64-KL/TW và Nghị quyết số 104/2023/QH15; quán triệt thống nhất nhận thức, đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW. Báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua danh mục vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị từ trung ương đến cấp xã.

Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành Danh mục chức danh, chức vụ tương đương thuộc phạm vi quản lý để làm căn cứ thực hiện chính sách tiền lương mới, gồm: xây dựng Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý, chỉ huy trong lực lượng vũ trang; rà soát sắp xếp các chức danh, chức vụ theo phân cấp quản lý cán bộ bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Danh mục Bộ Chính trị ban hành tại Kết luận số 35-KL/TW của Bộ Chính trị; bảo đảm kế thừa, ổn định trong tổ chức bộ 6 máy; chỉ điều chuyển những vị trí thực sự bất hợp lý hoặc chưa được sắp xếp; một người đảm nhiệm nhiều chức vụ thì lấy chức vụ cao nhất để xác định chức danh tương đương.

Xây dựng Tờ trình về các nội dung cụ thể của chế độ tiền lương mới, tác động khi cải cách tiền lương đến chính sách bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội; xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, gồm: Xây dựng 3 bảng lương và phụ cấp đối với lực lượng vũ trang; hoàn thiện quy định về cơ chế quản lý tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập cho phù hợp với chế độ tiền lương mới; xây dựng Nghị định của Chính phủ về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; xây dựng Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

Xây dựng Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, các chuyên ngành Tòa án, Kiểm sát và Kiểm toán; xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương mới theo thẩm quyền được giao tại Quyết định của Ban Bí thư, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ về chế độ tiền lương mới. Xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy định chính sách tiền lương mới

đối với khu vực doanh nghiệp, gồm: Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng Tiền lương quốc gia theo quy định của Bộ luật Lao động. Ban hành Nghị định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với doanh nghiệp nhà nước; tập huấn, hướng dẫn thực hiện các quy định tại Quyết định của Ban Bí thư, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ về chế độ tiền lương mới.

Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo gắn với cải cách chính sách tiền lương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII.



### **Một số sự kiện thế giới đáng chú ý**

1. Thụy Điển đã chính thức trở thành thành viên thứ 32 của Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) vào ngày 07/3/2024, sau khi Thủ tướng nước này Ulf Kristersson chuyển các tài liệu gia nhập cho Chính phủ Mỹ tại một buổi lễ ở Washington, D.C. Trong động thái phản ứng đầu tiên, Thủ tướng Kristersson đã ca ngợi một kỷ nguyên mới mang tính lịch sử trong chính sách an ninh của Thụy Điển. Tổng Thư ký NATO Jens Stoltenberg ca ngợi việc Thụy Điển trở thành thành viên của liên minh, khẳng định quốc gia Bắc Âu này giờ đây đã có được sự đảm bảo an ninh tối thượng.

2. Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Vương Nghị đã đưa ra tuyên bố Trung Quốc và Nga đã xây dựng hình mẫu mới cho quan hệ giữa các nước

lớn, khác hoàn toàn cách tiếp cận lỗi thời thời Chiến tranh lạnh, tại cuộc họp báo ngày 07/3/2024 bên lề Kỳ họp thứ hai Đại hội đại biểu Nhân dân toàn quốc (Nhân Đại - tức Quốc hội Trung Quốc) khóa XIV. Bộ trưởng Vương Nghị nhấn mạnh trên cơ sở không liên minh, không đối đầu và không nhằm vào nước thứ ba, Trung Quốc và Nga nỗ lực duy trì mối quan hệ láng giềng tốt và tình hữu nghị lâu dài, cũng như nỗ lực tăng cường hợp tác chiến lược toàn diện giữa hai nước. Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc khẳng định việc duy trì và phát triển quan hệ Trung Quốc - Nga là lựa chọn chiến lược của hai nước dựa trên những lợi ích cơ bản của nhân dân hai nước và cũng là điều hai nước cần phải thực hiện để bắt kịp với xu hướng của thế giới. Bên cạnh đó, quan hệ Trung Quốc - Nga phù hợp với xu hướng thế giới ngày càng đa cực trong quan hệ quốc tế, đồng thời đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì ổn định chiến lược toàn cầu, thúc đẩy tương tác tích cực giữa các nước lớn và tăng cường hợp tác giữa các nước lớn mới nổi.

Tại cuộc họp báo bên lề kỳ họp lưỡng hội thường niên tại thủ đô Bắc Kinh, bao gồm Kỳ họp thứ hai Hội nghị Chính trị hiệp thương Nhân dân (CPPCC - Chính Hiệp) và Kỳ họp thứ hai Đại hội đại biểu Nhân dân toàn quốc khóa XIV, Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Vương Nghị đã nhấn mạnh đến sự phát triển và an ninh trong quản trị AI toàn cầu. Trung Quốc chú trọng đến việc đảm bảo sự phát triển của AI mang lại lợi ích cho nhân loại, đồng thời khẳng định con người cần phải kiểm soát AI và mọi quốc gia đều có thể tham gia và hưởng lợi từ sự phát triển của công nghệ này một cách bình đẳng. Thời gian tới, Trung Quốc sẽ đệ trình lên Đại hội đồng Liên hợp quốc một dự thảo nghị quyết liên quan đến tăng cường hợp tác quốc tế về xây dựng năng lực AI nhằm khuyến khích chia sẻ công nghệ và thu hẹp khoảng cách về AI giữa các nước.

**3. Tình trạng bất ổn an ninh, xã hội tại haiti thời gian gần đây: Đêm 02/3/2024, rạng sáng ngày 03/3/2024 (giờ địa phương), các băng nhóm tội**

phạm ở Haiti đã tấn công Nhà tù quốc gia và thả 3.597 tù nhân. Trong bối cảnh đó, chính phủ Haiti ngày 03/3/2024 đã ban bố tình trạng khẩn cấp và lệnh giới nghiêm từ 18h ngày hôm trước đến 5h ngày hôm sau. Chính phủ Haiti khẳng định mục đích của các biện pháp nêu trên là lập lại trật tự và cho phép lực lượng chức năng thực hiện các biện pháp thích hợp để kiểm soát tình hình. Lệnh giới nghiêm không ảnh hưởng đến các thành viên của lực lượng công đang làm nhiệm vụ như lính cứu hỏa, tài xế xe cứu thương, nhân viên y tế và nhà báo.

Tính đến ngày 04/3/2024, các vụ xả súng của băng nhóm tội phạm vẫn tiếp diễn tại thủ đô Port-au-Prince của Haiti, đặc biệt là xung quanh sân bay. Trước tình trạng bạo lực leo thang, Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres ngày 04/3/2024 đã bày tỏ quan ngại sâu sắc trước tình hình an ninh đang xấu đi nhanh chóng tại Haiti. Tổng Thư ký Guterres tái khẳng định sự cần thiết phải khẩn trương hành động, nhất là việc cung cấp hỗ trợ tài chính cho một sứ mệnh an ninh đa quốc gia do Liên hợp quốc bảo trợ tại nước này. Trước đó, tại Hội nghị thượng đỉnh Cộng đồng các quốc gia Mỹ Latinh và Caribe (CELAC) diễn ra vào cuối tháng 2/2024, Tổng Thư ký Guterres đã hối thúc tìm kiếm một giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng tại Haiti, đồng thời kêu gọi Chính phủ Haiti sớm thực hiện cam kết tổ chức bầu cử trước ngày 31/8/2025. Ngày 07/3/2024, ông Stephane Dujarric, người phát ngôn của Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres cho biết đại diện của Liên hợp quốc tại Haiti đang khuyến khích việc triển khai ngay lập tức một lực lượng cảnh sát quốc tế tới Haiti trong bối cảnh tình trạng bạo lực băng nhóm đã tăng cao đến mức chưa từng có.

Nhiều tổ chức và quốc gia khác cũng bày tỏ “quan ngại sâu sắc” về tình hình an ninh ở Haiti và kêu gọi thúc đẩy các nỗ lực hợp tác tại Liên hợp quốc để khôi phục an ninh tại quốc gia này. Một số quốc gia đã đóng cửa tạm thời Đại sứ quán tại Haiti, hủy mọi cuộc làm việc và ra các khuyến nghị tương tự đối với công dân của mình.

## VĂN BẢN MỚI

### **Nghị định 12/2024/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai**

***BBT:** Ngày 05/02/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định 12/2024/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 44/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 quy định về giá đất và Nghị định 10/2023/NĐ-CP, ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai. BBT trích đăng một số nội dung chủ yếu như sau:*

Nghị định 12/2024/NĐ-CP sửa đổi Điều 4, Điều 5 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP về phương pháp định giá đất và điều kiện áp dụng từng phương pháp đó. Phương pháp so sánh được thực hiện bằng cách điều chỉnh mức giá của các thửa đất có cùng mục đích sử dụng đất, tương đồng nhất định về các yếu tố có ảnh hưởng đến giá đất đã chuyển nhượng trên thị trường, đã trúng đấu giá quyền sử dụng đất mà người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quyết định trúng đấu giá thông qua việc phân tích, so sánh các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất sau khi đã loại trừ giá trị tài sản gắn liền với đất (nếu có) để xác định giá của thửa đất cần định giá.

Phương pháp so sánh được áp dụng để định giá đối với trường hợp có tối thiểu 03 thửa đất có cùng mục đích sử dụng đất, tương đồng nhất định về các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất đã chuyển nhượng trên thị trường, trúng đấu giá quyền sử dụng đất mà người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quyết định trúng đấu giá. Phương pháp thu nhập được thực hiện bằng cách lấy thu nhập ròng bình quân năm trên một diện tích đất chia cho lãi suất tiền gửi tiết kiệm bình quân của loại tiền gửi bằng tiền Việt Nam kỳ hạn 12 tháng tại các ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ trên 50%



vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trên địa bàn cấp tỉnh của 03 năm liền kề tính đến hết quý gần nhất có số liệu trước thời điểm định giá. Phương pháp thu nhập được áp dụng để định giá đối với trường hợp thửa đất, khu đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở mà thửa đất, khu đất cần định giá không đủ điều kiện áp dụng phương pháp so sánh nhưng xác định được các khoản thu nhập, chi phí từ việc sử dụng đất theo mục đích sử dụng đất hợp pháp tại thời điểm định giá.

Phương pháp thặng dư được thực hiện bằng cách lấy tổng doanh thu phát triển ước tính trừ đi tổng chi phí phát triển ước tính của thửa đất, khu đất trên cơ sở sử dụng đất có hiệu quả cao nhất (hệ số sử dụng đất, mật độ xây dựng, số tầng cao tối đa của công trình) theo quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Phương pháp thặng dư được áp dụng để định giá đối với trường hợp thửa đất, khu đất để thực hiện dự án đầu tư không đủ điều kiện áp dụng phương pháp so sánh, phương pháp thu nhập nhưng ước tính được tổng doanh thu phát triển và tổng chi phí phát triển của dự án.

Phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất được thực hiện bằng cách lấy giá đất trong bảng giá đất nhân với hệ số điều chỉnh giá đất. Hệ số điều chỉnh giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) ban hành thông qua việc so sánh giá đất trong bảng giá đất với giá đất phổ biến trên thị trường. Phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất được áp dụng để xác định giá đất đối với thửa đất, khu đất đã được quy định trong bảng giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và thuộc một trong các trường hợp sau: Các trường hợp quy định tại điểm a khoản 4 Điều 114 và khoản 3 Điều 189 Luật Đất đai; Tính tiền thuê đất trả tiền hàng năm khi Nhà nước cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; tính giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất,

cho thuê đất đối với trường hợp thửa đất, khu đất đã được đầu tư hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng.

Xác định giá đất của thửa đất, khu đất cần định giá mà tổng giá trị tính theo giá đất trong bảng giá đất đối với diện tích phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất dưới 30 tỷ đồng đối với các thành phố trực thuộc trung ương, dưới 10 tỷ đồng đối với các tỉnh miền núi, vùng cao, dưới 20 tỷ đồng đối với các tỉnh còn lại trong các trường hợp sau: Các trường hợp quy định tại điểm b và điểm d khoản 4 Điều 114, khoản 2 Điều 172 Luật Đất đai; tính tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê khi Nhà nước cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất. đ) Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với các trường hợp thu hồi nhiều thửa đất liền kề nhau, có cùng mục đích sử dụng mà không đủ điều kiện để áp dụng phương pháp so sánh. Các thửa đất so sánh để áp dụng phương pháp định giá đất phải đủ điều kiện thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.

Nghị định 12/2024/NĐ-CP cũng bổ sung Điều 5b về thông tin để áp dụng phương pháp định giá đất. Các thông tin về giá đất, giá thuê đất, giá thuê mặt bằng để áp dụng phương pháp so sánh, phương pháp thặng dư và xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất bao gồm: Giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với trường hợp người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quyết định trúng đấu giá, Giá đất đã thực hiện thủ tục về thuế tại cơ quan thuế hoặc đăng ký tại văn phòng đăng ký đất đai đối với các trường hợp chuyển nhượng quyền sử dụng đất; giá thuê đất, giá thuê mặt bằng; giá đất chuyển nhượng trên thị trường. Các thông tin để áp dụng phương pháp định giá đất là thông tin trong khoảng thời gian không quá 24 tháng tính từ thời điểm định giá đất trở về trước.



## TRAO ĐỔI KIẾN THỨC

### **10 xu hướng công nghệ thay đổi ngành xây dựng**

Trong bối cảnh kỹ thuật số đang thay đổi với tốc độ chóng mặt. Câu hỏi đặt ra cho các tổ chức không còn là liệu họ có định số hóa không gian làm việc của mình hay không, mà là khi nào và bằng cách nào họ sẽ theo kịp và thích ứng với các công nghệ ngày càng phát triển.

#### **1. Big data**

Một thế kỷ trước, tài nguyên được đề cập là dầu mỏ. Ngày nay, những gã khổng lồ của ngành công nghiệp kỹ thuật số kinh doanh dữ liệu - dầu mỏ của kỷ nguyên kỹ thuật số. Có 2,5 nghìn tỷ byte data được tạo ra mỗi ngày, nhưng tốc độ đó chỉ đang tăng nhanh khi công nghệ xây dựng tiên bộ. Chỉ trong hai năm qua, 90% dữ liệu trên thế giới đã được tạo ra! Dữ liệu này đang được thu thập từ các tìm kiếm và dịch vụ trên Internet, điện thoại di động, ảnh kỹ thuật số, phương tiện truyền thông xã hội và nhiều dạng công cụ giao tiếp kỹ thuật số khác - chẳng hạn như tin nhắn văn bản, Skype và email.

#### **2. Trí tuệ nhân tạo & Máy học**

Trí tuệ nhân tạo (AI) là trí thông minh do máy thể hiện để bắt chước hành vi của con người và học máy (ML) là một lĩnh vực của AI, nơi các kỹ thuật thống kê được sử dụng để cung cấp cho máy tính khả năng học hỏi từ dữ liệu mà không cần được lập trình rõ ràng. Cả hai đều nhanh chóng trở thành phần không thể thiếu của công nghệ trong ngành xây dựng.

#### **3. Internet vạn vật (IoT)**

Internet of Things (IoT) là một phần không thể thiếu của công nghệ xây dựng và đang thay đổi hàng loạt cách thức hoạt động của nó. IoT được tạo

thành từ các thiết bị và cảm biến thông minh, tất cả đều chia sẻ dữ liệu với nhau và có thể được điều khiển từ một nền tảng trung tâm.

#### ***4. Robotics & Drones***

Ngành công nghiệp xây dựng là một trong những ngành công nghiệp tự động hóa ít nhất, sử dụng lao động thủ công như một nguồn lực chính, và điều đáng ngạc nhiên là robot vẫn chưa đóng một vai trò quan trọng nào. Một trở ngại chính đối với việc này là do công trường xây dựng, vì robot yêu cầu một môi trường được kiểm soát và các nhiệm vụ lặp đi lặp lại, không thay đổi. Tuy nhiên, hiện nay chúng ta đang thấy các công trường xây dựng trở nên thông minh hơn, với sự phát triển của công nghệ xây dựng, do đó, cách lập trình và sử dụng robot cũng vậy.

#### ***5. 5G and Wi-Fi 6***

Với sự phát triển của công nghệ xây dựng mới, cần phải có một đường trục mạnh mẽ, đáng tin cậy cho kết nối để hỗ trợ tốc độ cao hơn và truyền dữ liệu lớn hơn. 5G là công nghệ không dây thế hệ thứ năm dành cho mạng di động kỹ thuật số, có tốc độ nhanh hơn, xử lý lưu lượng tốt hơn và ít tắc nghẽn hơn. Để đi kèm với điều này, Wi-Fi 6, tiêu chuẩn mới nhất của công nghệ Wi-Fi cũng đang được cải thiện trên các phiên bản tiền nhiệm của nó. Với những cải tiến to lớn của các giải pháp di động, băng thông rộng công trường di động đang chứng minh một giải pháp thay thế cạnh tranh cho các đường dây cố định truyền thống và đã có nhiều địa điểm xây dựng phát triển hướng tới điều này và thu được lợi ích về thời gian lắp đặt nhanh hơn và tính linh hoạt cao hơn, trong khi vẫn nhận được mức độ yêu cầu của dịch vụ. 5G và Wi-Fi 6 sẽ cho phép người dùng giao tiếp hiệu quả, chia sẻ bản vẽ quy mô lớn, chạy các ứng dụng tốn nhiều tài nguyên mà không ảnh hưởng đến tốc độ/hiệu suất. Đồng thời cung cấp một mạng truyền thông đáng tin cậy và an toàn, trên đó các công nghệ mới và tiên tiến sẽ sử dụng.

#### ***6. Công nghệ BIM***

Là một công cụ mô hình 3D thông minh hỗ trợ các chuyên gia kỹ thuật, kiến trúc và xây dựng lập kế hoạch, thiết kế, sửa đổi và quản lý các tòa nhà cũng như cơ sở hạ tầng của chúng một cách hiệu quả. Nó bắt đầu với việc tạo ra các mô hình và hỗ trợ quản lý tài liệu, điều phối và mô phỏng trong toàn bộ vòng đời của một dự án (kế hoạch, thiết kế, xây dựng, vận hành và bảo trì). Công nghệ BIM cho phép cộng tác tốt hơn, vì mỗi chuyên gia có thể thêm lĩnh vực chuyên môn của mình vào cùng một mô hình (kiến trúc, MEP, dân dụng, nhà máy, xây dựng và kết cấu), cho phép xem xét quá trình phát triển dự án và kết quả làm việc trong thời gian thực. Sự phát triển hơn nữa của các tính năng BIM và công nghệ tiếp theo sẽ là yếu tố kích hoạt những thay đổi trong thiết kế, phát triển, triển khai và quản lý dự án xây dựng. So với các bản vẽ 2D - nó là sự hỗ trợ hoàn hảo cho việc phát hiện xung đột và giải quyết vấn đề trong quá trình thiết kế, giúp cải thiện việc lập kế hoạch và tăng hiệu quả trong vòng đời của một dự án xây dựng.

### **7.VR/AR**

Công nghệ VR và AR được công nhận là yếu tố thay đổi cuộc chơi cho ngành xây dựng. Chắc chắn rằng họ không còn thuộc về ngành công nghiệp game nữa. Thực tế ảo (VR) là một trải nghiệm hoàn toàn đắm chìm trong thế giới thực, trong khi thực tế tăng cường (AR) thêm các yếu tố kỹ thuật số vào chế độ xem trực tiếp. Tiềm năng của công nghệ VR/AR kết hợp với công nghệ BIM là vô tận. Bước đầu tiên sẽ là tạo một mô hình tòa nhà với công nghệ BIM và sau đó là đi ngắm cảnh và đi qua xung quanh nó theo đúng nghĩa đen - nhờ các tính năng AR/VR.

### **8.In3D**

In 3D đang nhanh chóng trở thành một công nghệ không thể thiếu đối với ngành xây dựng, đặc biệt là khi tính đến tác động của nó đối với những thay đổi trong nguồn cung ứng vật liệu. Công nghệ này vượt qua ranh giới bên ngoài bản

vẽ của nhà thiết kế bằng cách tạo một đối tượng ba chiều từ mô hình thiết kế có sự hỗ trợ của máy tính, xây dựng đối tượng theo từng lớp.

### ***9. Di động và công nghệ đám mây***

Trước sự phát triển của công nghệ xây dựng, ngành xây dựng đã nổi tiếng là một trong những ngành ít được số hóa nhất. Chỉ trong những năm gần đây, công nghệ có thể xử lý các môi trường thách thức, quy trình làm việc và sự phức tạp của một ngành công nghiệp vật lý như vậy mới phát triển và hiện đang tiếp tục tác động đến lĩnh vực này - công nghệ di động và đám mây là một. Công nghệ đám mây cho phép khả năng truy cập, sử dụng, sửa đổi, trao đổi, quản trị và quản lý dữ liệu được lưu trữ trong các máy chủ từ xa, bằng cách sử dụng các ứng dụng phần mềm thích hợp. Với kết nối Internet và ủy quyền, quyền truy cập vào các tài nguyên từ xa này được hỗ trợ bởi các công nghệ Di động cho phép mọi người đăng nhập vào các dịch vụ Đám mây. Các công nghệ này cho phép chia sẻ dữ liệu, từ địa điểm xây dựng trong thời gian thực đến tất cả các thực thể tham gia vào quá trình xây dựng tòa nhà hoặc cho các thực thể khác chịu trách nhiệm thực hiện hợp đồng. Ví dụ: các công cụ đánh giá cần thiết cho các kỹ sư và kiến trúc sư hoặc các công cụ quản lý dự án hiện có sẵn, mang lại sự cộng tác và chia sẻ thông tin tốt hơn. Công nghệ di động và đám mây đã góp phần đáng kể vào những thay đổi, phát triển của lĩnh vực xây dựng, bằng cách nâng cao trải nghiệm kỹ thuật số và hiệu quả kinh doanh, cho phép cung cấp thông tin thời gian thực, cung cấp Phân phối lao động tích hợp và cải thiện tổ chức và năng suất.

### ***10. Công nghệ Blockchain***

Blockchain là thông tin kỹ thuật số được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu công cộng giao dịch (khối), được kiểm soát hoặc xác minh ngang hàng bởi mạng máy tính (chuỗi). So với cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn, blockchain không cần cơ quan trung tâm, chỉ vì tất cả trao đổi thông tin đang diễn ra giữa người dùng cuối - đồng nghiệp hoặc các nút, mà không cần người trung gian. Mỗi

nút trong chuỗi chứa các loại thông tin khác nhau như bằng chứng về giao dịch tài chính, hợp đồng, chứng chỉ quyền sở hữu và tuyên bố xác thực của ngân hàng. An toàn dữ liệu chuỗi khối được kiểm soát bởi từng nút trong chuỗi, chịu trách nhiệm bảo vệ phần thông tin của nó bằng chữ ký số và cho phép trao đổi thông tin nhanh chóng và an toàn mà không có bất kỳ bên thứ ba nào.

## CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Đồng chí Lương Văn Nghĩa  
Phó Bí thư thường trực  
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

## BIÊN TẬP

Ban Tuyên giáo  
Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Điện thoại: 024.39423416  
Email: tuyengiaodudsvn@gmail.com

Quyết định số 200 -QĐ/ĐU, ngày 11/5/2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy  
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam “Về việc ban hành Tài liệu sinh hoạt  
chi bộ trong Đảng bộ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam”